

ĐIỂM THI TỐT NGHIỆP
LỚP TCLLCT-HC HỆ KHÔNG TẬP TRUNG KHÓA 43, TẠI TRƯỜNG

Khối kiến thức I: Những vấn đề cơ bản về Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; Những vấn đề cơ bản về Đảng cộng sản và lịch sử ĐCS Việt Nam

STT	Họ và tên	Ngày tháng Năm sinh	Số báo danh	Số phách	Điểm		Ghi chú
					Số	Chữ	
1	Trần Tuấn Anh	10/7/1983	1	07	7.0	Bảy	
2	Đàm Thị Việt Anh	07/02/1984	2	05	7.5	Bảy rưỡi	
3	Nguyễn Văn Bắc	06/4/1981	3	04	7.5	Bảy rưỡi	
4	Nguyễn Mai Biền	23/3/1990	4	38	7.0	Bảy	
5	Nguyễn Anh Chiến	18/7/1979	5	03	7.0	Bảy	
6	Hoàng Tiến Dũng	09/12/1977	6	02	7.5	Bảy rưỡi	
7	Tạ Tuấn Dũng	05/4/1983	7	01	7.0	Bảy	
8	Nguyễn Văn Dũng	30/4/1978	8	33	7.5	Bảy rưỡi	
9	Ngô Văn Dương	03/9/1989	9	43	7.5	Bảy rưỡi	
10	Lê Hải Đăng	04/6/1981	10	42	7.5	Bảy rưỡi	
11	Phạm Văn Đô	10/02/1980	11	41	8.0	Tám	
12	Trần Minh Hạnh	28/4/1975	12	12	7.0	Bảy	
13	Nguyễn Tuấn Hiệp	23/11/1982	13	39	7.0	Bảy	
14	Nguyễn Văn Hoan	10/11/1980	14	06	8.0	Tám	
15	Nguyễn Ngọc Hoàng	08/7/1987	15	32	8.0	Tám	
16	Hà Mạnh Hùng	08/7/1978	16	09	7.5	Bảy rưỡi	
17	Trần Tiến Hùng	17/02/1982	17	28	7.0	Bảy	
18	Mã Hoàng Hưng	12/3/1979	18	27	7.5	Bảy rưỡi	
19	Đàm Thị Hương	21/01/1983	19	30	7.5	Bảy rưỡi	
20	Chu Thị Huyền	02/9/1985	20	35	8.0	Tám	
21	Dương Trung Kiên	16/11/1970	21	36	7.0	Bảy	
22	Đỗ Bá Tùng Lâm	21/7/1989	22	16	8.0	Tám	



STT	Họ và tên	Ngày tháng Năm sinh	Số báo danh	Số phách	Điểm		Ghi chú
					Số	Chữ	
23	Hoàng Thị Hương Liên	14/9/1975	23	37	7.5	Bảy rưỡi	
24	Vũ Thị Măng	01/8/1972	24	21	7.5	Bảy rưỡi	
25	Đặng Tuấn Mạnh	24/10/1986	25	14	7.0	Bảy	
26	Nguyễn Thái Nam	05/8/1980	26	31	7.5	Bảy rưỡi	
27	Dương Thị Nguyệt	24/02/1989	27	25	8.0	Tám	
28	Trần Văn Nhã	30/6/1988	28	17	8.0	Tám	
29	Bùi Thúy Nhung	21/4/1983	29	13	7.5	Bảy rưỡi	
30	Hoàng Thị Kim Oanh	05/6/1982	30	11	7.0	Bảy	
31	Luân Thị Oanh	15/9/1982	31	19	7.5	Bảy rưỡi	
32	Vũ Hoàng Thái	19/4/1976	32	34	7.0	Bảy	
33	Lý Thị Thảo	15/12/1978	33	23	7.0	Bảy	
34	Bùi Tiến Thìn	28/7/1988	34	22	7.0	Bảy	
35	Lục Trường Thịnh	06/12/1982	35	26	7.5	Bảy rưỡi	
36	Vũ Thị Thu	29/6/1965	36	10	8.0	Tám	
37	Nguyễn Xuân Thủy	02/9/1968	37	08	7.0	Bảy	
38	Hoàng Thị Thủy	01/5/1983	38	20	7.5	Bảy rưỡi	
39	Nguyễn Minh Tồn	05/8/1979	39	18	7.5	Bảy rưỡi	
40	Trương Thị Thu Trang	15/6/1983	40	24	7.5	Bảy rưỡi	
41	Ma Văn Trường	26/9/1986	41	29	7.0	Bảy	
42	Nguyễn Anh Tuấn (A)	15/6/1985	42	15	6.5	Bảy rưỡi	
43	Nguyễn Anh Tuấn (B)	28/10/1983	43	40	7.0	Bảy	



THƯ KÝ

(Handwritten signature of Nguyễn Phúc Ái)

Nguyễn Phúc Ái

HIỆU TRƯỞNG - CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Nguyễn Văn Nhâm